

Họ và tên:

Lớp:

TOÁN 1 - ÔN LUYỆN CỘNG/ TRỪ TRONG PHẠM VI 10.

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Chọn phép tính đúng.

- A. $9 + 0 = 2$ B. $8 - 2 = 6$ C. $8 - 2 = 8$ D. $8 - 2 = 2$

Câu 2. Sắp xếp các số [0, 10, 6, 9] theo thứ tự từ bé đến lớn.

- A. [9, 6, 10, 0] B. [6, 10, 0, 9] C. [10, 9, 6, 0] D. [0, 6, 9, 10]

Câu 3. Số thích hợp điền vào ô trống trong phép tính $? - 1 = 7$ là:

- A. 8 B. 1 C. 6 D. 7

Câu 4. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 8?

- A. $9 - 1$ B. $6 - 4$ C. $3 + 1$ D. $4 + 2$

Câu 5. Phép tính nào dưới đây là sai?

- A. $5 - 3 = 0$ B. $7 - 5 = 2$ C. $7 - 4 = 3$ D. $3 + 1 = 4$

Câu 6. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 4?

- A. $9 - 1$ B. $7 - 5$ C. $7 - 2$ D. $5 - 1$

Câu 7. Kết quả của phép tính $6 + 2$ là:

- A. 4 B. 9 C. 8 D. 7

Câu 8. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 3?

- A. $10 - 5$ B. $4 - 1$ C. $10 - 2$ D. $4 - 3$

Câu 9. Cho hai số 3 và 7. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $3 > 7$ B. $3 = 7 - 5$ C. $3 < 7$ D. $3 = 7$

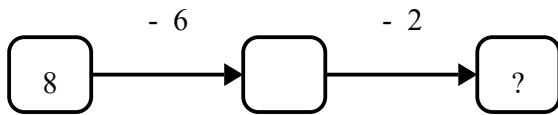
Câu 10. Phép tính nào dưới đây là sai?

- A. $9 + 1 = 10$ B. $0 - 0 = 0$ C. $4 + 2 = 6$ D. $1 + 1 = 3$

Câu 11. Phép tính nào dưới đây có kết quả khác với các phép tính còn lại?

- A. $1 + 4$ B. $8 - 1$ C. $5 - 0$ D. $4 + 1$

Câu 12. Số nào điền vào dấu chấm hỏi?



A. 2

B. 1

C. 0

D. 4

Câu 13. Kết quả của phép tính $4 + 4$ là:

A. 8

B. 7

C. 0

D. 9

Phần II. Tự luận

Bài 1. Từ các số 2, 8, 6, em hãy lập các phép tính cộng, trừ đúng.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Điền số thích hợp vào dấu ?



Bài 3. Tính nhẩm.

a) $2 + 2 = \dots$

b) $10 + 0 = \dots$

c) $2 + 3 = \dots$

d) $5 + 4 = \dots$

e) $0 + 0 = \dots$

f) $2 + 4 = \dots$

g) $1 + 9 = \dots$

h) $0 + 4 = \dots$

Bài 4. Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào ô trống.

a) $5 + 0 \dots 0 + 5$

b) $2 + 2 \dots 3 + 2$

c) $3 + 1 \dots 0 + 2$

d) $1 + 7 \dots 6 + 3$

Bài 5. Tính nhẩm.

a) $10 + 0 = \dots$

b) $6 + 3 = \dots$

c) $7 + 1 = \dots$

d) $3 + 4 = \dots$

e) $3 + 7 = \dots$

f) $4 + 2 = \dots$

g) $6 + 2 = \dots$

h) $1 + 1 = \dots$

Bài 6. Trên cành cây có 9 con chim. Có 3 con chim đã bay đi. Hỏi trên cành cây còn lại mấy con chim?

Bài giải

.....

.....

Bài 7. Nối mỗi phép tính với kết quả đúng của phép tính đó.

